Sở Tư pháp
Tỉnh Bình Định
29.07.2019
10:34:24
07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /2019/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 19 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai giai đoạn 2021-2025

SỞ TƯ PHÁP
ĐẾN Số: 2899
Ngày 29/7/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XII, tại kỳ họp thứ 9 về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai giai đoạn 2021-2025 *(có Phụ lục ban hành kèm theo).*

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KT VB – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVPKT;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số 33 /2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh			Sửa đổi, bổ sung Danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
STT	**Dự án**	**Số lượng (căn hộ/nhà)**	**STT**	**Dự án**	**Số lượng (căn hộ/nhà)**	
I	**Nhà ở xã hội tại đô thị**	**7.021**	**I**	**Nhà ở xã hội tại đô thị**	**11.704(*)**	**Điều chỉnh tăng 4.683 căn**
1	Nhà ở xã hội - Chung cư Hoàng Văn Thụ tại khu vực 6, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích sử dụng đất 0,95 ha (2015-2017)	334	1	- Nhà ở xã hội - Chung cư Hoàng Văn Thụ tại khu vực 6, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích sử dụng đất 0,95 ha	384	Điều chỉnh số lượng căn hộ theo thực tế
				- Nhà ở xã hội - Chung cư Hoàng Văn Thụ (phần mở rộng) tại khu vực 6, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích sử dụng đất 0,6293 ha	289	Bổ sung diện tích đất, số lượng căn hộ theo thực tế
2	Nhà ở xã hội Phú Mỹ - Quy Nhơn, tại khu vực 11, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, diện tích sử dụng đất 0,94 ha (2015-2017)	236	2	Nhà ở xã hội Phú Mỹ - Quy Nhơn, tại khu vực 11, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, diện tích sử dụng đất 0,94 ha	237	Điều chỉnh số lượng căn hộ theo thực tế
3	Các dự án nhà ở xã hội tại: Khu đô thị mới An Phú Thịnh (khu đất 2,04 ha); Khu đất số 44 Đinh Bộ Lĩnh, thành phố Quy Nhơn (0,7 ha).	501	3	- Dự án Nhà ở xã hội tại số 44 đường Đinh Bộ Lĩnh, thành phố Quy Nhơn, diện tích 0,18ha	198	Điều chỉnh số lượng căn hộ, diện tích đất các dự án theo thực tế và tách biệt từng dự án cụ thể
			4	- Dự án nhà ở xã hội tại Khu đô thị mới An Phú Thịnh (khu đất 1,2 ha)	800	

4	Các dự án tại: Khu Trung tâm đào tạo nghiệp vụ GTVT, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn (0,6ha); Khu đất tại Khu C thuộc Khu đô thị bắc sông Hà Thanh (0,8ha); Khu đất tại phường Nhơn Bình (05ha);	5.700	5	- Nhà ở xã hội Tân Đại Minh, tại khu vực 5, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn diện tích 1,2ha	486	Điều chỉnh số lượng căn hộ, diện tích đất các dự án theo thực tế và tách biệt từng dự án cụ thể
			6	- Nhà ở xã hội tại Khu Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải và khu vực liền kề (khu đất Công ty Gỗ Đại Thành) tại khu vực 5, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích khoảng 1,4ha	860	
			7	Nhà ở xã hội tại khu đất phường Nhơn Bình, diện tích 4,6ha	1.750	Điều chỉnh số lượng căn hộ, diện tích đất các dự án theo thực tế và tách biệt từng dự án cụ thể
	- Khu đất tại phường Trần Quang Diệu (02ha)		8	Dự án tại Khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, diện tích khu đất khoảng 2,0ha	400	Điều chỉnh tiến độ thực hiện
			9	Dự án tại Khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, diện tích khu đất khoảng 05ha (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ triển khai các thiết chế cho công nhân)	500	Bổ sung dự án
5	Dự án tại phường Bùi Thị Xuân, diện tích khoảng 1,6ha, tiến độ 2018-2020	249				Đưa ra khỏi danh mục
			10	Dự án tại khu đất phía Tây đường Trần Nhân Tông, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, diện tích khoảng 1,5ha	500	Bổ sung dự án

			11	Dự án tại Khu C thuộc Khu đô thị bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn (0,8ha)	500	Điều chỉnh tiến độ thực hiện
			12	Dự án Nhà ở xã hội tại khu đất Công ty TNHH Thương mại Ánh Việt, Quốc lộ 1D, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích khoảng 1,5ha.	500	Bổ sung dự án
			13	Dự án tại Khu đô thị Nam đường Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, diện tích đất khoảng 2,87ha	1.000	Bổ sung dự án
			14	Dự án tại khu đất Cụm công nghiệp Nhơn Bình, khu vực 1, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, diện tích đất khoảng 02ha	1.000	Bổ sung dự án
			15	Khu nhà Vạn Phát tại khu vực Bàu Lát, phường Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, diện tích 4,2ha (chung cư thấp tầng)	200	Chuyển từ nhà ở công nhân sang nhà ở xã hội tại đô thị, điều chỉnh tiến độ thực hiện
			16	Dự án khu đất diện tích khoảng 02ha trên địa bàn huyện Hoài Nhơn (nhà ở liền kề)	250	Chuyển từ nhà ở công nhân sang nhà ở xã hội tại đô thị, điều chỉnh tiến độ thực hiện
			17	Dự án khu đất diện tích khoảng 1,5 ha trên địa bàn huyện Tây Sơn (nhà ở liền kề)	150	Chuyển từ nhà ở công nhân sang nhà ở xã hội tại đô thị, điều chỉnh diện tích, số căn, tiến độ thực hiện
			18	Dự án tại Khu đô thị Đông Bắc cầu Tân An, phường Bình Định, thị xã	300	Bổ sung dự án

				An Nhơn, diện tích khoảng 2,65ha (nhà ở liền kề)		
			19	Dự án tại Khu đô thị Văn hóa – Du lịch – Thể thao Hồ Phú Hòa, tại phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, diện tích khoảng 1,5ha	500	Bổ sung dự án
			20	Dự án tại khu vực 1, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, diện tích đất khoảng 0,6626ha	300	Bổ sung dự án
			21	Dự án tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, diện tích đất khoảng 1,2ha	600	Bổ sung dự án
II	**Nhà ở cho công nhân**	**2.125**			**2.150(*)**	**Điều chỉnh tăng 25 căn**
1	Khu nhà Vạn Phát tại khu vực Bàu Lát, phường Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, diện tích 4,2ha, tiến độ thực hiện 2017-2019	200				Chuyển sang nhà ở xã hội tại đô thị và điều chỉnh tiến độ thực hiện
2	Dự án tại khu đất khoảng 1,4ha thuộc phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn. Dự kiến thực hiện 2018-2020	150	1	Dự án nhà ở liền kề tại khu đất khoảng 1,4ha thuộc phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	150	Điều chỉnh tiến độ thực hiện
3	Dự án khu đất với diện tích 33,46ha tại Phân khu số 8 Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội, dự kiến thực hiện 2018-2020	400	2	Dự án tại khu đất diện tích 05ha tại Phân khu số 8 Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội (nhà liền kề)	500	Điều chỉnh diện tích đất, số lượng căn hộ, tiến độ thực hiện
4	Dự án tại khu đất diện tích khoảng 05ha tại xã Phước Mỹ, dự kiến thực hiện 2018-2020	500				Đưa ra khỏi danh mục

5	Dự án khu đất diện tích khoảng 05ha tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, dự kiến thực hiện 2018-2020	500	3	Dự án khu đất diện tích khoảng 05ha tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (nhà ở liền kề và chung cư thấp tầng), giải quyết nhu cầu nhà ở cho công nhân Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ Becamex - Bình Định	500	Điều chỉnh tiến độ thực hiện
6	Dự án khu đất diện tích khoảng 02ha trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, dự kiến thực hiện 2018-2020	250				Chuyển sang nhà ở xã hội tại đô thị
7	Dự án khu đất diện tích khoảng 01ha trên địa bàn huyện Tây Sơn, dự kiến thực hiện 2018-2020	125				Chuyển sang nhà ở xã hội tại đô thị
			4	Dự án tại khu đất diện tích 05ha tại Phân khu số 5 Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội (nhà liền kề)	500	Bổ sung dự án
			5	Dự án Khu công nghiệp (Khu C) thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội khoảng 05 ha (nhà liền kề)	500	Bổ sung dự án
III	**Nhà ở cho người có công với cách mạng, hộ gia đình nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn; hộ gia đình tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu**	**9.000 (hộ)**				**Đưa ra khỏi Kế hoạch (được hỗ trợ theo các chương trình mục tiêu về nhà ở riêng theo quy định tại Khoản 2 Điều 50 Luật Nhà ở)**
1	Chương trình mục tiêu: Hỗ trợ khoảng 4.000 hộ nghèo cải thiện nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (2016-2020)	4.000				

2	Hỗ trợ cho khoảng 5.000 hộ gia đình có người có công với cách mạng cải thiện nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (2017-2020)	5.000				

Ghi chú: (*): Số lượng căn hộ (nhà) là dự kiến, số liệu căn hộ (nhà) chính xác sẽ tùy thuộc vào từng dự án cụ thể.